

Số: ~~3886~~ /QĐ-ĐHNH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận miễn kiểm tra Tin học đầu khóa - đạt chuẩn công nghệ thông tin đầu vào đối với sinh viên hệ đại học chính quy chương trình đào tạo tiếng Anh bán phần (chất lượng cao) Khóa 13, chương trình đào tạo đặc biệt
Khóa 2 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGÂN HÀNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Nghị quyết 159/NQ-ĐHNH-HĐT ngày 16/9/2024 về việc ban hành Quy chế chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định 466/QĐ-ĐHNH ngày 28/02/2024 của Hiệu Trưởng Trường Đại học Ngân hàng về việc ban hành “Quy chế tổ chức và quản lý đào tạo trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh”;

Căn cứ Quyết định 1070/QĐ-ĐHNH ngày 24/4/2024 của Hiệu Trưởng Trường đại học Ngân hàng Tp. HCM về việc ban hành “Quy chế tổ chức và triển khai thực hiện chương trình đào tạo chất lượng cao, tiếng Anh bán phần, chương trình đặc biệt trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng TP. HCM”;

Căn cứ thông tư 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin & Truyền thông về việc quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

Căn cứ Quyết định số 1075/QĐ-ĐHNH, ngày 08/05/2019 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy chế quản lý điểm trên Hệ thống phần mềm Quản lý đào tạo

Căn cứ thông báo số 1330/TB-ĐHNH, ngày 26/08/2025 về kế hoạch học tập dành cho tân sinh viên đại học chính quy khóa 41, đại học chính quy chương trình tiếng Anh bán phần (chất lượng cao) khóa 13, CTĐT đặc biệt khóa 2 và đại học chính quy quốc tế song bằng khóa 7;

Theo đề nghị của Phòng Quản lý đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận đạt chuẩn tin học đầu khóa đối với 100 sinh viên đại học chính quy chương trình đào tạo tiếng Anh bán phần (chất lượng cao) Khóa 13.

(Danh sách kèm theo)

Điều 2. Các đơn vị phối hợp thực hiện theo Quyết định số 1075/QĐ-ĐHNH, ngày 08/05/2019 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy chế quản lý điểm trên Hệ thống phần mềm Quản lý đào tạo.



Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng Phòng Quản lý đào tạo, Trưởng Phòng Khảo thí - Đảm bảo chất lượng, Trưởng Phòng Tài chính kế toán và sinh viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *N*

Nơi nhận:

- Như điều 3: để thực hiện;
- Ban Giám hiệu (để b/c);
- Phòng KT&ĐBCL, Phòng TC-KT;
- Website: đăng tin;
- Lưu: VP, P.QLĐT.

HIỆU TRƯỞNG *Th*



PGS.TS. Nguyễn Đức Trung



**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐẠI HỌC CHÍNH QUY TIẾNG ANH BÁN PHẦN (CLC) KHÓA 13, CTĐT ĐẶC BIỆT
KHÓA 2 ĐƯỢC CÔNG NHẬN KẾT QUẢ CHUẨN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN ĐẦU KHÓA VÀ MIỄN KIỂM
TRA TIN HỌC ĐẦU KHÓA NĂM 2025**



(Ban hành kèm theo Quyết định : 380.6 /QĐ-ĐHNH, ngày 15 tháng 10 năm 20205 của Hiệu trưởng)

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên		Lớp	Ngày sinh	Chứng chỉ	Nơi cấp
1	050113250331	Lê Gia	Huân	HQ13-BAF24	8/4/2007	MOS	IIG Việt Nam
2	050713250100	Lê Kim	Loan	HQ13-EL03	18/04/2007	MOS	IIG Việt Nam
3	050113250138	Trần Nguyễn Thanh	Diệu	HQ13-BAF07	28/06/2007	MOS	IIG Việt Nam
4	050213250025	Trần Hoàng Nguyên	Khôi	HQ13-MIS02	7/8/2007	MOS	IIG Việt Nam
5	050813250005	Huỳnh Khả	Hân	HQ13-INE02	8/1/2007	MOS	IIG Việt Nam
6	050113250790	Lương Võ Tuyết	Như	HQ13-BAF24	11/11/2007	MOS	IIG Việt Nam
7	050113250205	Nguyễn Hải	Đăng	HQ13-BAF13	6/12/2007	MOS	IIG Việt Nam
8	050313250164	Trần Lê	Minh	HQ13-MAG06	16/06/2007	MOS	IIG Việt Nam
9	050113250215	Dương Trung	Đức	HQ13-BAF11	15/08/2007	MOS	IIG Việt Nam
10	050213250073	Nguyễn Vũ Phương	Trình	HQ13-MIS02	14/04/2007	MOS	IIG Việt Nam
11	050113250069	Phan Ngọc Lan	Anh	HQ13-BAF13	14/05/2007	MOS	IIG Việt Nam
12	050113250870	Đào Kiến	Quốc	HQ13-BAF08	4/7/2007	MOS	IIG Việt Nam
13	050113250764	Nguyễn Thị Yến	Nhi	HQ13-BAF15	20/09/2007	Ứng dụng CNTT cơ bản	Trường Đại học Ngân hàng TP. HCM
14	050313250326	Nguyễn Hồng	Trâm	HQ13-MAG01	14/03/2007	MOS	IIG Việt Nam
15	050313250071	Phạm Bá	Đôn	HQ13-MAG01	18/10/2007	MOS	IIG Việt Nam
16	050313250208	Đinh Lê Yến	Nhi	HQ13-MAG05	27/2/2007	MOS	IIG Việt Nam
17	150402250063	Diệp Nguyễn Phương	Thảo	HQ13-BBE01	20/03/2007	IC3	IIG Việt Nam
18	050313250285	Trương Thị Thu	Thủy	HQ13-MAG07	16/02/2007	MOS	IIG Việt Nam
19	050313250230	Trịnh Thị Thanh	Như	HQ13-MAG05	13/12/2007	MOS	IIG Việt Nam
20	050313250352	Nguyễn Hà Thanh	Trúc	HQ13-MAG06	7/4/2007	MOS	IIG Việt Nam

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên		Lớp	Ngày sinh	Chứng chỉ	Nơi cấp
21	050113250357	Lại Văn	Hung	HQ13-BAF20	5/7/2007	MOS	IIG Việt Nam
22	050113250783	Nguyễn Phương	Nhung	HQ13-BAF12	13/08/2007	MOS	IIG Việt Nam
23	050513250195	Quách Tỷ	San	HQ13-ACC05	16/04/2007	MOS	IIG Việt Nam
24	050113250182	Lê	Dương	HQ13-BAF05	21/12/2007	MOS	IIG Việt Nam
25	050313250205	Ngô Thanh	Nhã	HQ13-MAG01	18/08/2007	MOS	IIG Việt Nam
26	050313250089	Lý Thanh	Hân	HQ13-MAG01	16/04/2007	MOS	IIG Việt Nam
27	050713250026	Lê Trần Trúc	Linh	HQ13-EL01	22/10/2007	MOS	IIG Việt Nam
28	050113250595	Lê Trần Nhật	Mỹ	HQ13-BAF08	26/05/2007	MOS	IIG Việt Nam
29	050113250440	Trần Minh	Kiệt	HQ13-BAF09	13/09/2007	MOS	IIG Việt Nam
30	050113250873	Trần Thị Ngọc	Quý	HQ13-BAF06	25/08/2007	MOS	IIG Việt Nam
31	050313250141	Nguyễn Nhã	Kỳ	HQ13-MAG04	13/03/2007	MOS	IIG Việt Nam
32	050113250310	Nguyễn Phạm Trung	Hiếu	HQ13-BAF05	15/05/2007	MOS	IIG Việt Nam
33	050513250137	Đỗ Thị Hồng	Ngọc	HQ13-ACC04	19/07/2007	MOS	IIG Việt Nam
34	050513250235	Bùi Thị Minh	Trang	HQ13-ACC05	29/06/2007	MOS	IIG Việt Nam
35	050713250017	Nguyễn Gia	Hân	HQ13-EL02	8/8/2007	MOS	IIG Việt Nam
36	050513250117	Nguyễn Thị Thùy	Mai	HQ13-ACC06	12/7/2007	MOS	IIG Việt Nam
37	050113251085	Nguyễn Hoàn Mai	Trang	HQ13-BAF25	9/11/2007	MOS	IIG Việt Nam
38	050113250090	Võ Thị Hoàng	Anh	HQ13-BAF11	28/08/2007	MOS	IIG Việt Nam
39	050113250483	Hồng Mai	Linh	HQ13-BAF07	12/6/2007	MOS	IIG Việt Nam
40	050113250284	Nguyễn Trần Gia	Hân	HQ13-BAF11	21/12/2007	MOS	IIG Việt Nam
41	050513250025	Nguyễn Đức Minh	Châu	HQ13-ACC02	11/12/2007	MOS	IIG Việt Nam
42	050313250146	Nguyễn Gia	Linh	HQ13-MAG04	31/05/2007	MOS	IIG Việt Nam
43	050113250415	Lê Anh	Khôi	HQ13-BAF24	22/01/2007	MOS	IIG Việt Nam
44	050113250531	Đinh Thị Khánh	Ly	HQ13-BAF14	19/11/2007	MOS	IIG Việt Nam
45	050313250394	Thái Thị Thúy	Vy	HQ13-MAG02	8/12/2007	MOS	IIG Việt Nam
46	050113250657	Phan Nguyễn Phương	Nghi	HQ13-BAF11	14/09/2007	MOS	IIG Việt Nam

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên		Lớp	Ngày sinh	Chứng chỉ	Nơi cấp
47	050213250001	Hồ Phương	Anh	HQ13-MIS02	20/02/2007	MOS	IIG Việt Nam
48	050113250668	Đào Bảo	Ngọc	HQ13-BAF08	4/7/2007	IC3	IIG Việt Nam
49	050113250361	Trần	Hung	HQ13-BAF13	25/05/2007	MOS	IIG Việt Nam
50	050113250611	Nguyễn Thị Ngọc	Nga	HQ13-BAF19	16/10/2007	MOS	IIG Việt Nam
51	150402250081	Trần Huỳnh Như	Ý	HQ13-BBE01	15/04/2007	MOS	IIG Việt Nam
52	050313250210	Nguyễn Hồ Yến	Nhi	HQ13-MAG01	5/11/2007	MOS	IIG Việt Nam
53	050113251056	Nguyễn Dương Quỳnh	Tiên	HQ13-BAF22	23/02/2007	MOS	IIG Việt Nam
54	050313250090	Nguyễn Đỗ Ngọc	Hân	HQ13-MAG04	7/8/2007	MOS	IIG Việt Nam
55	050113250348	Trương Quang	Huy	HQ13-BAF17	26/06/2007	MOS	IIG Việt Nam
56	050313250400	Trịnh Như	Ý	HQ13-MAG05	13/06/2007	MOS	IIG Việt Nam
57	050113250515	Võ	Linh	HQ13-BAF13	21/06/2007	MOS	IIG Việt Nam
58	050113250980	Trần Thị Hoài	Thu	HQ13-BAF17	21/11/2007	MOS	IIG Việt Nam
59	050513250247	Huỳnh Ngọc	Trân	HQ13-ACC05	6/9/2007	MOS	IIG Việt Nam
60	050313250272	Nguyễn Thanh	Thảo	HQ13-MAG05	22/12/2007	MOS	IIG Việt Nam
61	050113250023	Hà Phương	Anh	HQ13-BAF08	27/07/2007	MOS	IIG Việt Nam
62	050713250025	Nguyễn Thị Hồng	Liên	HQ13-EL01	13/07/2007	MOS	IIG Việt Nam
63	050313250033	Lê Thị Ngọc	Ánh	HQ13-MAG01	5/8/2007	MOS	IIG Việt Nam
64	050113250304	Trần Thanh	Hiền	HQ13-BAF10	21/01/2007	MOS	IIG Việt Nam
65	050313250138	Nguyễn Hoàng Song	Kiệt	HQ13-MAG03	20/12/20007	MOS	IIG Việt Nam
66	050113250330	Đặng Thị Bích	Hợp	HQ13-BAF01	25/04/2007	MOS	IIG Việt Nam
67	050113251137	Võ Nam	Trân	HQ13-BAF03	3/2/2007	MOS	IIG Việt Nam
68	050113250682	Nguyễn Hồng	Ngọc	HQ13-BAF18	3/12/2007	MOS	IIG Việt Nam
69	050113250576	Đoàn Nguyễn Huyền	My	HQ13-BAF08	1/10/2007	MOS	IIG Việt Nam
70	050313250113	Nguyễn Lữ Gia	Hung	HQ13-MAG03	3/6/2007	MOS	IIG Việt Nam
71	050113250837	Đỗ Ngọc Minh	Phương	HQ13-BAF12	12/12/2007	MOS	IIG Việt Nam
72	050113250636	Phạm Nhật Yến	Ngân	HQ13-BAF23	10/10/2007	MOS	IIG Việt Nam

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên		Lớp	Ngày sinh	Chứng chỉ	Nơi cấp
73	050213250053	Bùi Bảo	Phương	HQ13-MIS02	3/3/2007	MOS	IIG Việt Nam
74	050513250178	Nguyễn Sinh	Phúc	HQ13-ACC01	1/8/2007	MOS	IIG Việt Nam
75	050113251073	Phùng Trí	Toàn	HQ13-BAF24	29/09/2007	MOS	IIG Việt Nam
76	050813250031	Lê Thảo	My	HQ13-INE01	5/2/2007	MOS	IIG Việt Nam
77	050113250972	Đặng Ngọc Anh	Thoại	HQ13-BAF20	13/11/2007	MOS	IIG Việt Nam
78	050113250943	Nguyễn	Thảo	HQ13-BAF21	25/03/2007	MOS	IIG Việt Nam
79	050113250055	Nguyễn Thị Hoàng	Anh	HQ13-BAF04	16/12/2007	MOS	IIG Việt Nam
80	050313250027	Phan Hoàng Châu	Anh	HQ13-MAG07	2/3/2006	MOS	IIG Việt Nam
81	050113251096	Trần Bùi Thùy	Trang	HQ13-BAF03	4/9/2007	MOS	IIG Việt Nam
82	050113250963	Đào Tấn	Thiên	HQ13-BAF16	19/02/2007	MOS	IIG Việt Nam
83	050313250206	Nguyễn Thị Thanh	Nhã	HQ13-MAG07	5/5/2007	MOS	IIG Việt Nam
84	050513250068	Nguyễn Phạm Gia	Hân	HQ13-ACC03	15/12/2007	MOS	IIG Việt Nam
85	050113250385	Nguyễn	Khang	HQ13-BAF03	30/05/2007	MOS	IIG Việt Nam
86	050113250663	Bùi Khánh	Ngọc	HQ13-BAF18	25/10/2007	MOS	IIG Việt Nam
87	050113250936	Hồ Ngọc Phương	Thảo	HQ13-BAF10	30/03/2007	MOS	IIG Việt Nam
88	050113250940	Huỳnh Phương	Thảo	HQ13-BAF16	13/04/2007	MOS	IIG Việt Nam
89	050813250069	Võ Chí	Trung	HQ13-INE01	4/2/2007	MOS	IIG Việt Nam
90	050313250125	Hoàng Ngọc Ngân	Khánh	HQ13-MAG03	14/08/2007	MOS	IIG Việt Nam
91	050513250010	Nguyễn Thị Lan	Anh	HQ13-ACC05	30/08/2007	MOS	IIG Việt Nam
92	050313250174	Phạm Nhật	Nam	HQ13-MAG01	3/12/2007	MOS	IIG Việt Nam
93	050113250228	Hồ Hải	Hà	HQ13-BAF06	24/12/2007	MOS	IIG Việt Nam
94	050113251199	Nguyễn Ngọc Cát	Tường	HQ13-BAF25	3/9/2007	MOS	IIG Việt Nam
95	050213250021	Nguyễn Đoàn Thu	Hương	HQ13-MIS01	12/3/2007	MOS	IIG Việt Nam
96	050313250111	Phan Nguyễn Gia	Huyền	HQ13-MAG04	1/9/2007	MOS	IIG Việt Nam
97	050513250039	Nguyễn Thùy	Dương	HQ13-ACC05	18/12/2007	MOS	IIG Việt Nam
98	050713250056	Hoàng Thủy	Tiên	HQ13-EL02	25/08/2007	MOS	IIG Việt Nam

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên		Lớp	Ngày sinh	Chứng chỉ	Nơi cấp
99	050113250551	Trần Ngọc Xuân	Mai	HQ13-BAF15	18/09/2007	MOS	IIG Việt Nam
100	050513250136	Võ Hoàng Thu	Ngân	HQ13-ACC03	11/6/2007	MOS	IIG Việt Nam
Tổng: 100 sinh viên							

Handwritten signature



No.: 3806



Ho Chi Minh City, 15th October, 2025

DECISION

Regarding the recognition of exemption from the initial Computer Literacy Test – attaining the Information Technology Entrance Standard for full-time undergraduate students of the Partial English Training Program (High-Quality) Intake 13 and Special Training Program Intake 2 in 2025

RECTOR OF HO CHI MINH UNIVERSITY OF BANKING

Pursuant to Resolution No. 159/NQ-HUB-UC dated September 16, 2024, on the promulgation of the Regulation on the functions, tasks, powers, and organizational structure of units under and directly affiliated with Ho Chi Minh University of Banking;

Pursuant to Decision No. 466/QD-HUB dated February 28, 2024, by the Rector of Ho Chi Minh University of Banking, on the promulgation of the "Regulation on the organization and management of undergraduate training at Ho Chi Minh University of Banking";

Pursuant to Decision No. 1070/QD-HUB dated April 24, 2024, by the Rector of Ho Chi Minh University of Banking, on the promulgation of the "Regulation on the organization and implementation of high-quality training programs, partial English programs, and special undergraduate programs at Ho Chi Minh University of Banking";

Pursuant to Circular No. 03/2014/TT-BTTTT dated March 11, 2014, of the Ministry of Information and Communications stipulating the standard for information technology application skills.

Pursuant to Decision No. 1075/QD-HUB dated May 8, 2019, by the Rector on the promulgation of the Regulation on score management on the Training Management Software System.

Pursuant to Notice No. 1330/TB-HUB dated August 26, 2025, regarding the study plan for new full-time undergraduate students of Intake 41, full-time undergraduate students of the Partial English Training Program (High-Quality) Intake 13, Special Training Program Intake 2, and International Dual Degree Full-time Undergraduate Program Intake 7;

At the request of the Head of the Office of Academic Affairs,

DECIDES:

Article 1. To recognize the initial computer literacy standard for 100 full-time undergraduate students of the Partial English Training Program (High-Quality) Intake 13.

(List attached)

Article 2. Relevant units shall coordinate implementation in accordance with Decision No. 1075/QD-HUB dated May 8, 2019, by the Rector on the promulgation of the Regulation on score management on the Training Management Software System.



Article 3. The Chief of General Administration Office, Head of the Department of Training Management, Head of the Department of Testing and Quality Assurance, Head of the Department of Finance and Accounting, and the students named in Article 1 are responsible for implementing this Decision. ✓

Recipients:

- As Article 3;
- Board of Rectors (for reporting);
- Department of Testing and Quality Assurance,
Department of Finance and Accounting;
- Website: for posting;
- Save: DAA, GAO.

RECTOR

(Signed)

Assoc. Prof., Dr. Nguyen Duc Trung



**LIST OF FULL-TIME UNDERGRADUATE STUDENTS OF THE PARTIAL ENGLISH TRAINING PROGRAM
(HIGH-QUALITY) INTAKE 13 AND SPECIAL TRAINING PROGRAM INTAKE 2 WHO ARE RECOGNIZED
AS MEETING THE INFORMATION TECHNOLOGY ENTRANCE STANDARD AND ARE EXEMPTED FROM
THE INITIAL COMPUTER LITERACY TEST IN 2025**



(Promulgated together with Decision No. /QD-HUB, dated October 15, 2025, of the Rector)

No.	Student ID	Full Name		Class	Date of Birth	Certificate	Issuing Authority
1	050113250331	Lê Gia	Huân	HQ13-BAF24	8/4/2007	MOS	IIG Việt Nam
2	050713250100	Lê Kim	Loan	HQ13-EL03	18/04/2007	MOS	IIG Việt Nam
3	050113250138	Trần Nguyễn Thanh	Diệu	HQ13-BAF07	28/06/2007	MOS	IIG Việt Nam
4	050213250025	Trần Hoàng Nguyên	Khôi	HQ13-MIS02	7/8/2007	MOS	IIG Việt Nam
5	050813250005	Huỳnh Khả	Hân	HQ13-INE02	8/1/2007	MOS	IIG Việt Nam
6	050113250790	Lương Võ Tuyết	Như	HQ13-BAF24	11/11/2007	MOS	IIG Việt Nam
7	050113250205	Nguyễn Hải	Đăng	HQ13-BAF13	6/12/2007	MOS	IIG Việt Nam
8	050313250164	Trần Lê	Minh	HQ13-MAG06	16/06/2007	MOS	IIG Việt Nam
9	050113250215	Dương Trung	Đức	HQ13-BAF11	15/08/2007	MOS	IIG Việt Nam
10	050213250073	Nguyễn Vũ Phương	Trình	HQ13-MIS02	14/04/2007	MOS	IIG Việt Nam
11	050113250069	Phan Ngọc Lan	Anh	HQ13-BAF13	14/05/2007	MOS	IIG Việt Nam
12	050113250870	Đào Kiến	Quốc	HQ13-BAF08	4/7/2007	MOS	IIG Việt Nam
13	050113250764	Nguyễn Thị Yến	Nhi	HQ13-BAF15	20/09/2007	Ứng dụng CNTT cơ bản	Trường Đại học Ngân hàng TP. HCM
14	050313250326	Nguyễn Hồng	Trâm	HQ13-MAG01	14/03/2007	MOS	IIG Việt Nam
15	050313250071	Phạm Bá	Đôn	HQ13-MAG01	18/10/2007	MOS	IIG Việt Nam
16	050313250208	Đinh Lê Yến	Nhi	HQ13-MAG05	27/2/2007	MOS	IIG Việt Nam

17	150402250063	Diệp Nguyễn Phương	Thảo	HQ13-BBE01	20/03/2007	IC3	IIG Việt Nam
18	050313250285	Trương Thị Thu	Thủy	HQ13-MAG07	16/02/2007	MOS	IIG Việt Nam
19	050313250230	Trịnh Thị Thanh	Như	HQ13-MAG05	13/12/2007	MOS	IIG Việt Nam
20	050313250352	Nguyễn Hà Thanh	Trúc	HQ13-MAG06	7/4/2007	MOS	IIG Việt Nam
21	050113250357	Lại Văn	Hưng	HQ13-BAF20	5/7/2007	MOS	IIG Việt Nam
22	050113250783	Nguyễn Phương	Nhung	HQ13-BAF12	13/08/2007	MOS	IIG Việt Nam
23	050513250195	Quách Tỷ	San	HQ13-ACC05	16/04/2007	MOS	IIG Việt Nam
24	050113250182	Lê	Dương	HQ13-BAF05	21/12/2007	MOS	IIG Việt Nam
25	050313250205	Ngô Thanh	Nhã	HQ13-MAG01	18/08/2007	MOS	IIG Việt Nam
26	050313250089	Lý Thanh	Hân	HQ13-MAG01	16/04/2007	MOS	IIG Việt Nam
27	050713250026	Lê Trần Trúc	Linh	HQ13-EL01	22/10/2007	MOS	IIG Việt Nam
28	050113250595	Lê Trần Nhật	Mỹ	HQ13-BAF08	26/05/2007	MOS	IIG Việt Nam
29	050113250440	Trần Minh	Kiệt	HQ13-BAF09	13/09/2007	MOS	IIG Việt Nam
30	050113250873	Trần Thị Ngọc	Quý	HQ13-BAF06	25/08/2007	MOS	IIG Việt Nam
31	050313250141	Nguyễn Nhã	Kỳ	HQ13-MAG04	13/03/2007	MOS	IIG Việt Nam
32	050113250310	Nguyễn Phạm Trung	Hiếu	HQ13-BAF05	15/05/2007	MOS	IIG Việt Nam
33	050513250137	Đỗ Thị Hồng	Ngọc	HQ13-ACC04	19/07/2007	MOS	IIG Việt Nam
34	050513250235	Bùi Thị Minh	Trang	HQ13-ACC05	29/06/2007	MOS	IIG Việt Nam
35	050713250017	Nguyễn Gia	Hân	HQ13-EL02	8/8/2007	MOS	IIG Việt Nam
36	050513250117	Nguyễn Thị Thùy	Mai	HQ13-ACC06	12/7/2007	MOS	IIG Việt Nam
37	050113251085	Nguyễn Hoàn Mai	Trang	HQ13-BAF25	9/11/2007	MOS	IIG Việt Nam
38	050113250090	Võ Thị Hoàng	Anh	HQ13-BAF11	28/08/2007	MOS	IIG Việt Nam
39	050113250483	Hồng Mai	Linh	HQ13-BAF07	12/6/2007	MOS	IIG Việt Nam
40	050113250284	Nguyễn Trần Gia	Hân	HQ13-BAF11	21/12/2007	MOS	IIG Việt Nam
41	050513250025	Nguyễn Đức Minh	Châu	HQ13-ACC02	11/12/2007	MOS	IIG Việt Nam

42	050313250146	Nguyễn Gia	Linh	HQ13-MAG04	31/05/2007	MOS	IIG Việt Nam
43	050113250415	Lê Anh	Khôi	HQ13-BAF24	22/01/2007	MOS	IIG Việt Nam
44	050113250531	Đinh Thị Khánh	Ly	HQ13-BAF14	19/11/2007	MOS	IIG Việt Nam
45	050313250394	Thái Thị Thúy	Vy	HQ13-MAG02	8/12/2007	MOS	IIG Việt Nam
46	050113250657	Phan Nguyễn Phương	Nghi	HQ13-BAF11	14/09/2007	MOS	IIG Việt Nam
47	050213250001	Hồ Phương	Anh	HQ13-MIS02	20/02/2007	MOS	IIG Việt Nam
48	050113250668	Đào Bảo	Ngọc	HQ13-BAF08	4/7/2007	IC3	IIG Việt Nam
49	050113250361	Trần	Hưng	HQ13-BAF13	25/05/2007	MOS	IIG Việt Nam
50	050113250611	Nguyễn Thị Ngọc	Nga	HQ13-BAF19	16/10/2007	MOS	IIG Việt Nam
51	150402250081	Trần Huỳnh Như	Ý	HQ13-BBE01	15/04/2007	MOS	IIG Việt Nam
52	050313250210	Nguyễn Hồ Yến	Nhi	HQ13-MAG01	5/11/2007	MOS	IIG Việt Nam
53	050113251056	Nguyễn Dương Quỳnh	Tiên	HQ13-BAF22	23/02/2007	MOS	IIG Việt Nam
54	050313250090	Nguyễn Đỗ Ngọc	Hân	HQ13-MAG04	7/8/2007	MOS	IIG Việt Nam
55	050113250348	Trương Quang	Huy	HQ13-BAF17	26/06/2007	MOS	IIG Việt Nam
56	050313250400	Trịnh Như	Ý	HQ13-MAG05	13/06/2007	MOS	IIG Việt Nam
57	050113250515	Võ	Linh	HQ13-BAF13	21/06/2007	MOS	IIG Việt Nam
58	050113250980	Trần Thị Hoài	Thu	HQ13-BAF17	21/11/2007	MOS	IIG Việt Nam
59	050513250247	Huỳnh Ngọc	Trân	HQ13-ACC05	6/9/2007	MOS	IIG Việt Nam
60	050313250272	Nguyễn Thanh	Thảo	HQ13-MAG05	22/12/2007	MOS	IIG Việt Nam
61	050113250023	Hà Phương	Anh	HQ13-BAF08	27/07/2007	MOS	IIG Việt Nam
62	050713250025	Nguyễn Thị Hồng	Liên	HQ13-EL01	13/07/2007	MOS	IIG Việt Nam
63	050313250033	Lê Thị Ngọc	Ánh	HQ13-MAG01	5/8/2007	MOS	IIG Việt Nam
64	050113250304	Trần Thanh	Hiền	HQ13-BAF10	21/01/2007	MOS	IIG Việt Nam
65	050313250138	Nguyễn Hoàng Song	Kiệt	HQ13-MAG03	20/12/20007	MOS	IIG Việt Nam
66	050113250330	Đặng Thị Bích	Hợp	HQ13-BAF01	25/04/2007	MOS	IIG Việt Nam

67	050113251137	Võ Nam	Trần	HQ13-BAF03	3/2/2007	MOS	IIG Việt Nam
68	050113250682	Nguyễn Hồng	Ngọc	HQ13-BAF18	3/12/2007	MOS	IIG Việt Nam
69	050113250576	Đoàn Nguyễn Huyền	My	HQ13-BAF08	1/10/2007	MOS	IIG Việt Nam
70	050313250113	Nguyễn Lữ Gia	Hung	HQ13-MAG03	3/6/2007	MOS	IIG Việt Nam
71	050113250837	Đỗ Ngọc Minh	Phuong	HQ13-BAF12	12/12/2007	MOS	IIG Việt Nam
72	050113250636	Phạm Nhật Yến	Ngân	HQ13-BAF23	10/10/2007	MOS	IIG Việt Nam
73	050213250053	Bùi Bảo	Phuong	HQ13-MIS02	3/3/2007	MOS	IIG Việt Nam
74	050513250178	Nguyễn Sinh	Phúc	HQ13-ACC01	1/8/2007	MOS	IIG Việt Nam
75	050113251073	Phùng Trí	Toàn	HQ13-BAF24	29/09/2007	MOS	IIG Việt Nam
76	050813250031	Lê Thảo	My	HQ13-INE01	5/2/2007	MOS	IIG Việt Nam
77	050113250972	Đặng Ngọc Anh	Thoại	HQ13-BAF20	13/11/2007	MOS	IIG Việt Nam
78	050113250943	Nguyễn	Thảo	HQ13-BAF21	25/03/2007	MOS	IIG Việt Nam
79	050113250055	Nguyễn Thị Hoàng	Anh	HQ13-BAF04	16/12/2007	MOS	IIG Việt Nam
80	050313250027	Phan Hoàng Châu	Anh	HQ13-MAG07	2/3/2006	MOS	IIG Việt Nam
81	050113251096	Trần Bùi Thùy	Trang	HQ13-BAF03	4/9/2007	MOS	IIG Việt Nam
82	050113250963	Đào Tấn	Thiên	HQ13-BAF16	19/02/2007	MOS	IIG Việt Nam
83	050313250206	Nguyễn Thị Thanh	Nhã	HQ13-MAG07	5/5/2007	MOS	IIG Việt Nam
84	050513250068	Nguyễn Phạm Gia	Hân	HQ13-ACC03	15/12/2007	MOS	IIG Việt Nam
85	050113250385	Nguyễn	Khang	HQ13-BAF03	30/05/2007	MOS	IIG Việt Nam
86	050113250663	Bùi Khánh	Ngọc	HQ13-BAF18	25/10/2007	MOS	IIG Việt Nam
87	050113250936	Hồ Ngọc Phương	Thảo	HQ13-BAF10	30/03/2007	MOS	IIG Việt Nam
88	050113250940	Huỳnh Phương	Thảo	HQ13-BAF16	13/04/2007	MOS	IIG Việt Nam
89	050813250069	Võ Chí	Trung	HQ13-INE01	4/2/2007	MOS	IIG Việt Nam
90	050313250125	Hoàng Ngọc Ngân	Khánh	HQ13-MAG03	14/08/2007	MOS	IIG Việt Nam
91	050513250010	Nguyễn Thị Lan	Anh	HQ13-ACC05	30/08/2007	MOS	IIG Việt Nam

92	050313250174	Phạm Nhật	Nam	HQ13-MAG01	3/12/2007	MOS	IIG Việt Nam
93	050113250228	Hồ Hải	Hà	HQ13-BAF06	24/12/2007	MOS	IIG Việt Nam
94	050113251199	Nguyễn Ngọc Cát	Tường	HQ13-BAF25	3/9/2007	MOS	IIG Việt Nam
95	050213250021	Nguyễn Đoàn Thu	Hương	HQ13-MIS01	12/3/2007	MOS	IIG Việt Nam
96	050313250111	Phan Nguyễn Gia	Huyền	HQ13-MAG04	1/9/2007	MOS	IIG Việt Nam
97	050513250039	Nguyễn Thùy	Dương	HQ13-ACC05	18/12/2007	MOS	IIG Việt Nam
98	050713250056	Hoàng Thủy	Tiên	HQ13-EL02	25/08/2007	MOS	IIG Việt Nam
99	050113250551	Trần Ngọc Xuân	Mai	HQ13-BAF15	18/09/2007	MOS	IIG Việt Nam
100	050513250136	Võ Hoàng Thu	Ngân	HQ13-ACC03	11/6/2007	MOS	IIG Việt Nam

Total: 100 Students

